

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ

Số: 3034 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huế, ngày 08 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành trong lĩnh vực quản lý công sản đối với tài sản kết cấu hạ tầng trên địa bàn thành phố thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế về quy định về phân cấp việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của thành phố Huế;

Căn cứ Kế hoạch số 416/KH-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) về việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2351/QĐ-BTC ngày 22 tháng 8 năm 2026 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 8571/TTr-STC ngày 28 tháng 8 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 05 thủ tục hành chính (TTHC) nội bộ mới ban hành trong lĩnh vực quản lý công sản đối với tài sản kết cấu hạ tầng trên địa bàn thành phố thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND thành phố; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp công lập, các doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND thành phố; Chủ tịch UBND các phường, xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Công TTĐT, TT PVHCC thành phố;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hà Văn Tuấn

Phụ lục
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ MỖI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC
QUẢN LÝ CÔNG SẢN ĐỐI VỚI TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG TRÊN
ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

(Kèm theo Quyết định số 3034/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2026 của
Chủ tịch UBND thành phố Huế)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
1.	Giao tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý quy định tại Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ.	- Chủ tịch UBND thành phố; - Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố; - UBND các phường, xã.
2.	Chuyển từ hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng từ không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ.	Chủ tịch UBND thành phố
3.	Khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý quy định tại Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ.	- Chủ tịch UBND thành phố; - Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố; - UBND các phường, xã.
4.	Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý quy định tại Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ	- Chủ tịch UBND thành phố; - Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố; - UBND các phường, xã.
5.	Sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý hiện có để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư quy định tại Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ	Chủ tịch UBND thành phố

PHẦN II. NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

1. Tên thủ tục: Giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý quy định tại Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ.

1.1. Giao tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư quản lý cho cơ quan, đơn vị quản lý tài sản

a. Trình tự thực hiện:

a1) Căn cứ kết quả rà soát, thống kê, phân loại tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP, cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế chủ trì lập 01 bộ hồ sơ đề nghị giao tài sản kết cấu hạ tầng, báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại Điều 3 Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND của Chủ tịch UBND thành phố xem xét quyết định.

a2) Trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định; cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại Điều 3 Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế xem xét quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng đối với trường hợp thuộc thẩm quyền.

b. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc nộp điện tử (trong trường hợp đã có chữ ký số).

c. Thành phần, số lượng hồ sơ:

c1) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản của cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng về việc đề nghị giao tài sản: bản chính.

- Biên bản họp liên ngành hoặc ý kiến bằng văn bản về việc giao tài sản của: Cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý hoặc tạm quản lý tài sản và cơ quan quản lý cấp trên của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp (sau đây gọi là cơ quan quản lý cấp trên - nếu có) của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đó; cơ quan, đơn vị có liên quan của địa phương (đối với tài sản thuộc địa phương quản lý); cơ quan, đơn vị dự kiến được giao quản lý tài sản: bản chính.

- Danh mục tài sản đề nghị giao theo Mẫu số 01B tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP do cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng cấp tỉnh lập: bản chính.

- Hồ sơ pháp lý về tài sản (Quyết định giao, điều chuyển tài sản, Biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản hoặc các giấy tờ, tài liệu khác chứng minh quyền quản lý, sử dụng, tạm quản lý tài sản - nếu có): bản sao; trường hợp không có hồ sơ pháp lý về tài sản hoặc có hồ sơ pháp lý về tài sản nhưng bị mất hoặc thất lạc, cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý, tạm quản lý tài sản có văn bản xác nhận về tình trạng hồ sơ của tài sản và chịu trách nhiệm về việc xác nhận của mình trong trường hợp này: bản chính.

- Giấy tờ khác có liên quan (nếu có): bản sao.

c2) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

d. Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế.

e. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng tiếp nhận từ cơ quan, tổ chức đơn vị thuộc các bộ ngành trung ương, các địa phương khác; Tài sản kết cấu hạ tầng hình thành từ các dự án đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước do các Ban Quản lý dự án thuộc Ủy ban nhân dân thành phố làm chủ đầu tư (trừ tài sản là kết quả của quá trình thực hiện dự án đã xác định đối tượng thụ hưởng).

- Cơ quan quản lý chuyên ngành nêu tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng thuộc phạm vi quản lý cho các cơ quan, tổ chức đơn vị thuộc phạm vi quản lý; quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng thuộc phạm vi quản lý cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng thuộc phạm vi quản lý của địa phương cho cơ quan, đơn vị quản lý tài sản thuộc phạm vi quản lý.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định giao quản lý tài sản tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

h. Phí, lệ phí: Không có.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 01B tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

- Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế về quy định về phân cấp việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của thành phố Huế.

1.2. Giao tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư quản lý cho doanh nghiệp quản lý tài sản theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp

a. Trình tự thực hiện:

a1) Căn cứ kết quả rà soát, thống kê, phân loại theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP, cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng theo quy định tại Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND của Chủ tịch UBND thành phố lập 01

bộ hồ sơ đề nghị giao tài sản kết cấu hạ tầng quy định tại các điểm b, c, d và đ khoản 2 Điều 36 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP cho doanh nghiệp quản lý tài sản theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, báo cáo Chủ tịch UBND thành phố xem xét quyết định.

a2) Trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định, Chủ tịch UBND thành phố xem xét quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng doanh nghiệp quản lý tài sản theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

b. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc nộp điện tử (trong trường hợp đã có chữ ký số).

c. Thành phần, số lượng hồ sơ:

c1) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản của cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng cấp tỉnh (đối với tài sản thuộc phạm vi quản lý) về việc đề nghị giao tài sản cho doanh nghiệp quản lý tài sản: bản chính.

- Ý kiến bằng văn bản về việc giao tài sản của: Cơ quan, đơn vị có liên quan của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý, tạm quản lý tài sản và cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đó; doanh nghiệp quản lý tài sản được đề nghị giao quản lý tài sản: bản chính.

- Danh mục tài sản đề nghị giao theo Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP do cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng cấp tỉnh chủ trì lập: bản chính.

- Hồ sơ pháp lý về tài sản (Quyết định giao, điều chuyển tài sản, Biên bản giao, tiếp nhận tài sản hoặc các giấy tờ, tài liệu khác chứng minh quyền quản lý, sử dụng, tạm quản lý tài sản - nếu có): bản sao. Trường hợp không có hồ sơ pháp lý về tài sản hoặc có hồ sơ pháp lý về tài sản nhưng bị mất hoặc thất lạc, cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý, tạm quản lý tài sản có văn bản xác nhận về tình trạng hồ sơ của tài sản và chịu trách nhiệm về việc xác nhận của mình trong trường hợp này: bản chính.

- Giấy tờ khác có liên quan (nếu có): bản sao.

c2) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

d. Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng quy định tại Khoản 1, khoản 2 Điều 2 Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế.

e. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng doanh nghiệp quản lý tài sản theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

h. Phí, lệ phí: Không có.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

- Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế về quy định về phân cấp việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của thành phố Huế.

1.3. Giao tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư quản lý cho doanh nghiệp quản lý tài sản theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp

a. Trình tự thực hiện:

a1) Căn cứ kết quả rà soát, thống kê, phân loại theo quy định tại khoản 2 Điều 37 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP, cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng theo quy định tại Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND của Chủ tịch UBND thành phố thực hiện lập 01 hồ sơ đề nghị giao tài sản kết cấu hạ tầng cho doanh nghiệp quản lý tài sản theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

a2) Trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định, Chủ tịch UBND thành phố xem xét quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng doanh nghiệp quản lý tài sản theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

b. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc nộp điện tử (trong trường hợp đã có chữ ký số).

c. Thành phần, số lượng hồ sơ:

c1) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản của cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng (đối với tài sản thuộc phạm vi quản lý) về việc đề nghị giao tài sản cho doanh nghiệp quản lý tài sản: bản chính.

- Ý kiến bằng văn bản về việc giao tài sản của: Cơ quan, đơn vị có liên quan của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý, tạm quản lý tài sản và cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đó; doanh nghiệp quản lý tài sản được đề nghị giao quản lý tài sản: bản chính.

- Danh mục tài sản đề nghị giao theo Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP do cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng cấp tỉnh chủ trì lập: bản chính.

- Hồ sơ pháp lý về tài sản (Quyết định giao, điều chuyển tài sản, Biên bản giao, tiếp nhận tài sản hoặc các giấy tờ, tài liệu khác chứng minh quyền quản lý, sử dụng,

tạm quản lý tài sản - nếu có): bản sao. Trường hợp không có hồ sơ pháp lý về tài sản hoặc có hồ sơ pháp lý về tài sản nhưng bị mất hoặc thất lạc, cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý, tạm quản lý tài sản có văn bản xác nhận về tình trạng hồ sơ của tài sản và chịu trách nhiệm về việc xác nhận của mình trong trường hợp này: bản chính.

- Giấy tờ khác có liên quan (nếu có): bản sao.

c2) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

d. Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng quy định tại Khoản 1, khoản 2 Điều 2 Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế.

e. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư quản lý cho doanh nghiệp quản lý tài sản theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

h. Phí, lệ phí: Không có.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

- Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế về quy định về phân cấp việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của thành phố Huế.

2. Tên thủ tục: Chuyển từ hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng từ không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ.

a. Trình tự thực hiện:

a1) Căn cứ danh mục và thực trạng tài sản dự kiến chuyển hình thức giao, căn cứ kết quả thẩm định giá của doanh nghiệp thẩm định giá, Doanh nghiệp quản lý tài sản lập 01 bộ hồ sơ đề nghị chuyển từ hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, gửi Chủ tịch UBND thành phố xem xét quyết định.

a2) Trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, Chủ tịch UBND thành phố xem xét quyết định chuyển từ hình thức giao tài sản không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

a3) Căn cứ Quyết định của Chủ tịch UBND thành phố về việc chuyển từ hình thức giao tài sản không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, doanh nghiệp quản lý tài sản thực hiện việc điều chỉnh danh mục tài sản (gồm: Danh mục tài sản giao theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp và danh mục tài sản giao theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp), kế toán tài sản theo quy định của pháp luật về kế toán.

b. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc điện tử trong trường hợp đã có chữ ký số.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ:

c1. Thành phần hồ sơ

- Văn bản của doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị chuyển từ hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng từ không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp: bản chính.

- Danh mục tài sản đề nghị chuyển theo Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP; giá trị tài sản được xác định, quyết định theo quy định tại khoản 3 Điều Nghị định số 178/2026/NĐ-CP: bản chính.

- Phương án đầu tư bổ sung vốn điều lệ tại doanh nghiệp bằng giá trị tài sản kết cấu hạ tầng được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp: bản sao.

- Hồ sơ pháp lý về tài sản (Quyết định giao, điều chuyển tài sản, Biên bản giao, tiếp nhận tài sản hoặc các giấy tờ, tài liệu khác chứng minh quyền quản lý, sử dụng tài sản): bản sao.

- Giấy tờ khác có liên quan (nếu có): bản sao.

c2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d. Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp quản lý tài sản.

e. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chủ tịch UBND thành phố.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định của Chủ tịch UBND thành phố xem xét quyết định về việc chuyển từ hình thức giao tài sản không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

h. Phí, lệ phí: Không có.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ quy định việc

quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

- Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế về quy định về phân cấp việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của thành phố Huế.

3) Tên thủ tục: Khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý quy định tại Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ.

Lập, phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của thành phố Huế (bao gồm các hình thức khai thác: (1) Chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng, (2) Cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng, (3) Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng)

a. Trình tự thực hiện:

- Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được giao quản lý tài sản lập 01 bộ hồ sơ đề nghị phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng, báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế.

- Trong thời hạn 22 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ:

+ Cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 Quyết định số 70/2016/QĐ-CTUBND của Chủ tịch UBND thành phố xem xét, phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng theo thẩm quyền đã được phân cấp.

+ Trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố thì cơ quan chịu trách nhiệm tổng hợp, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng là cơ quan thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về công năng chính của tài sản kết cấu hạ tầng nêu tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế.

b. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc nộp điện tử (trong trường hợp đã có chữ ký số).

c. Thành phần, số lượng hồ sơ:

c1. Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng: bản chính;

- Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản: bản chính;

- Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản lập theo Mẫu số 02A tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP: bản chính;

- Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các cơ quan có liên quan (nếu có): bản chính;

- Ý kiến của các cơ quan có liên quan (nếu có): bản sao;
- Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): bản sao.

c2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d. Thời hạn giải quyết: 22 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được giao quản lý tài sản.

e. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thuộc phạm vi quản lý của thành phố được sử dụng theo nhiều công năng (vừa sử dụng làm hạ tầng này vừa sử dụng vào mục đích làm hạ tầng khác, tài sản khác) hoặc khai thác hỗn hợp.

- Cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng nêu tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế quyết định phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý lập.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương lập.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng *(bao gồm các hình thức khai thác: (1) Chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng, (2) Cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng, (3) Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng)*

h. Phí, lệ phí: Không có.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 02A tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

- Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế về quy định về phân cấp việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của thành phố Huế.

4) Tên thủ tục: “Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý quy định tại Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ”.

4.1. Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý

a. Trình tự thực hiện:

a1) Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được giao quản lý tài sản lập 01 bộ hồ sơ đề nghị thu hồi tài sản, trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND

thành phố Huế.

a2) Trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế xem xét, quyết định thu hồi tài sản.

b. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc nộp điện tử (trong trường hợp đã có chữ ký số).

c. Thành phần, số lượng hồ sơ:

c1. Thành phần hồ sơ:

- Văn bản của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị thu hồi tài sản: bản chính;

- Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị thu hồi tài sản: bản chính;

Danh mục tài sản đề nghị thu hồi theo Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP: bản chính;

- Phương án đầu tư bổ sung vốn điều lệ bằng giá trị tài sản kết cấu hạ tầng tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ được cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt theo quy định (trong trường hợp thu hồi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 24 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP): bản sao;

- Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): bản sao.

c2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d. Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản.

e. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng nêu tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

h. Phí, lệ phí: Không có.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

- Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế về quy định về phân cấp việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của thành phố Huế.

4.2. Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý

a. Trình tự thực hiện:

a1) Khi có tài sản kết cấu hạ tầng cần điều chuyển, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được giao quản lý tài sản lập 01 bộ hồ sơ đề nghị điều chuyển tài sản, trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế.

a2) Trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế xem xét, quyết định điều chuyển tài sản đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền.

b. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc nộp điện tử (trong trường hợp đã có chữ ký số).

c. Thành phần, số lượng hồ sơ:

c1. Thành phần hồ sơ:

- Văn bản của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị điều chuyển tài sản: bản chính;

- Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị điều chuyển tài sản: bản chính;

- Văn bản đề nghị được tiếp nhận tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp (sau đây gọi là cơ quan quản lý cấp trên của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp): bản chính. Trường hợp việc điều chuyển tài sản do thay đổi về cơ quan quản lý, phân cấp quản lý, phân loại tài sản thì không bắt buộc phải có văn bản đề nghị được tiếp nhận tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp tiếp nhận tài sản;

- Danh mục tài sản đề nghị điều chuyển theo Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản lập: bản chính;

- Phương án đầu tư bổ sung vốn điều lệ tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ bằng giá trị tài sản kết cấu hạ tầng được cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt theo quy định (trong trường hợp điều chuyển theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 25 Nghị định số 178/2026/NĐ-CP): bản sao;

- Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): bản sao.

c2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d. Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản.

e. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng nêu tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý sang cho cơ quan, đơn vị ngoài phạm vi quản lý.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương; quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý sang cho cơ quan, đơn vị ngoài phạm vi quản lý.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

h. Phí, lệ phí: Không có.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

- Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế về quy định về phân cấp việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của thành phố Huế.

4.3. Chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý

a. Trình tự thực hiện:

a1) Khi có tài sản kết cấu hạ tầng cần chuyển giao, cơ quan, đơn vị được giao quản lý tài sản lập 01 bộ hồ sơ đề nghị chuyển giao tài sản trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế tổng hợp, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định.

a2) Trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, Chủ tịch UBND thành phố xem xét, quyết định việc chuyển giao tài sản.

b. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc nộp điện tử (trong trường hợp đã có chữ ký số).

c. Thành phần, số lượng hồ sơ:

c1. Thành phần hồ sơ:

- Văn bản của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị chuyển giao tài sản: bản chính;

- Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị chuyển giao tài sản: bản chính;

- Ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã (nơi tiếp nhận tài sản) trong trường hợp chuyển giao tài sản thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc thành phố: bản chính;

- Danh mục tài sản đề nghị chuyển giao theo Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP: bản chính;

- Hồ sơ liên quan về lý do đề nghị chuyển giao tài sản (nếu có): bản sao;

- Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): bản sao.

c2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d. Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế.

e. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chủ tịch UBND thành phố.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng về địa phương quản lý, xử lý.

h. Phí, lệ phí: Không có.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

- Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế về quy định về phân cấp việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của thành phố Huế.

4.4. Bán tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý

a. Trình tự thực hiện:

a1) Khi có tài sản kết cấu hạ tầng cần bán, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được giao quản lý tài sản lập 01 bộ hồ sơ đề nghị bán tài sản, trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế.

a2) Trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại Điều 9 Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND

ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế xem xét, quyết định bán tài sản.

b. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc nộp điện tử (trong trường hợp đã có chữ ký số).

c. Thành phần, số lượng hồ sơ:

c1. Thành phần hồ sơ:

- Văn bản của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị bán tài sản: bản chính;

- Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị bán tài sản: bản chính;

- Danh mục tài sản đề nghị bán theo Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản lập: bản chính;

- Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): bản sao.

c2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d. Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản.

e. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng nêu tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế quyết định bán tài sản kết cấu hạ tầng tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định bán đối với tài sản kết cấu hạ tầng tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định Bán tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

h. Phí, lệ phí: Không có.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

- Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế về quy định về phân cấp việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của thành phố Huế.

4.5. Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý

a. Trình tự thực hiện:

a1) Cơ quan, đơn vị quản lý tài sản lập 01 bộ hồ sơ đề nghị thanh lý tài sản, trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế.

a2) Trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế xem xét, quyết định thanh lý tài sản.

b. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc nộp điện tử (trong trường hợp đã có chữ ký số).

c. Thành phần, số lượng hồ sơ:

c1. Thành phần hồ sơ:

- Văn bản của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị thanh lý tài sản: bản chính;

- Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị thanh lý tài sản: bản chính;

- Danh mục tài sản đề nghị thanh lý theo Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP: bản chính;

- Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): bản sao.

c2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d. Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản.

e. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan quản lý chuyên ngành về hạ tầng nêu tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thanh lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

h. Phí, lệ phí: Không có.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

- Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế về quy định về phân cấp việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của thành phố Huế.

4.6. Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại

a. Trình tự thực hiện:

a1) Trong thời hạn 22 ngày làm việc, kể từ ngày phát hiện tài sản bị mất, bị hủy hoại, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản có trách nhiệm xác định nguyên nhân (lý do) tài sản bị mất, bị hủy hoại và trách nhiệm của các tập thể, cá nhân có liên quan, lập 01 bộ hồ sơ đề nghị xử lý tài sản bị mất, bị hủy hoại, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có), trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế xem xét, quyết định.

a2) Trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế quyết định xử lý tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại.

b. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc nộp điện tử (trong trường hợp đã có chữ ký số).

c. Thành phần, số lượng hồ sơ:

c1. Thành phần hồ sơ:

- Văn bản của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị xử lý tài sản (trong đó nêu rõ lý do (nguyên nhân) tài sản bị mất, bị hủy hoại): bản chính;
- Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị xử lý tài sản: bản chính;
- Biên bản xác định tài sản bị mất, bị hủy hoại: bản chính;
- Danh mục tài sản bị mất, bị hủy hoại theo Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP: bản chính;
- Hồ sơ chứng minh việc tài sản bị mất, bị hủy hoại: bản sao.

c2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d. Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản.

e. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan quản lý chuyên ngành nêu tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại.

h. Phí, lệ phí: Không có.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

- Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế về quy định về phân cấp việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của thành phố Huế.

5. Tên thủ tục: “Sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý hiện có để tham gia dự án đầu tư theo phương pháp đối tác công tư quy định tại Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ”.

a. Trình tự thực hiện:

a1) Khi có tài sản kết cấu hạ tầng cần sử dụng để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản lập 01 bộ hồ sơ trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế tổng hợp, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định.

a2) Trong thời hạn 22 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, Chủ tịch UBND thành phố xem xét, quyết định sử dụng tài sản để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

b. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc nộp điện tử (trong trường hợp đã có chữ ký số).

c. Thành phần, số lượng hồ sơ:

c1. Thành phần hồ sơ:

- Văn bản của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị sử dụng tài sản để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (trong đó nêu rõ lý do sử dụng tài sản để tham gia dự án); bản chính;

- Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản về việc đề nghị sử dụng tài sản để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư; bản chính;

- Danh mục tài sản đề nghị sử dụng để tham gia dự án đầu tư theo phương thức

đối tác công tư theo Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP: bản chính;

- Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các cơ quan liên quan (nếu có): bản chính;

- Ý kiến của các cơ quan có liên quan: bản sao;

- Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): bản sao.

c2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d. Thời hạn giải quyết: 22 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý tài sản.

e. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

h. Phí, lệ phí: Không có.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 01B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 178/2026/NĐ-CP.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

- Quyết định số 70/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế về quy định về phân cấp việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của thành phố Huế.